

UBND TỈNH KON TUM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-TTra
Về việc bổ sung danh mục các nội
dung công khai, minh bạch

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi: Thanh tra tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 730/TTr-NV3 ngày 16/9/2021 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn lập danh mục các nội dung công khai, minh bạch.

Ngày 28/10/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành văn bản 2968/SNN-TTra đề nghị các đơn vị trực thuộc Sở rà soát, bổ sung danh mục các nội dung công khai, minh bạch. Sau khi tổng hợp báo cáo rà soát của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung danh mục các nội dung theo quy định về công khai, minh bạch thuộc lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn như sau: *(có Danh mục các nội dung kèm theo)*

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở ;
- Lưu: VT, VP, TTra.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Liêm

UBND TỈNH KON TUM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

DANH MỤC BỔ SUNG CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI, MINH BẠCH THEO QUY ĐỊNH
THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TT	Lĩnh vực, nội dung công khai	Hình thức công khai	Thời điểm công khai	Thời hạn công khai	Trách nhiệm thực hiện công khai	Điều, khoản, điểm của văn bản quy định
I	Lĩnh vực Công khai TTHC					
1	Công khai thủ tục hành chính Ngành nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 284/QĐ-UBND, ngày 05/6/2021; Quyết định số 437/QĐ-UBND, ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Kon Tum (89 thủ tục hành chính)	Niêm yết tại Trụ sở; trên công thông tin điện tử của Sở và trên Công DVC Quốc gia	Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được phê duyệt	Không quy định	Người ký ban hành hoặc người thừa ủy quyền ký ban hành	Quy định tại khoản 1 điều 17 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính
II	Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật					
1	Công khai danh sách các cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thuộc phạm vi quản lý của đơn vị	Niêm yết tại Trụ cơ quan; trên công thông tin điện tử của Sở NN&PTNT	Các tháng cuối mỗi quý	Niêm yết 15 ngày	Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Quy định tại Khoản 3 Điều 13 và Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ
2	Công khai danh sách các cơ sở đủ điều kiện và cơ sở chưa đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm	Trên cổng thông tin điện tử của Sở NN&PTNT	Các tháng cuối mỗi quý	Niêm yết 15 ngày	Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Quy định tại Khoản 6 Điều 16 Thông tư số 38/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và

						Phát triển nông thôn
III	Lĩnh vực Thủy lợi					
1	Công bố công khai quy hoạch thủy lợi	Công khai trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày kể từ khi có Quyết định phê duyệt Quy hoạch	Trong suốt thời kỳ quy hoạch	UBND tỉnh	Điểm a, khoản 3, Điều 14 Luật Thủy lợi
2	Công bố công khai quy trình vận hành hồ công trình thủy lợi	+ Đối với các công trình thủy lợi lớn, vừa. Công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh. Niêm yết công khai tại đơn vị vận hành khai thác công trình. + Đối với các hồ chứa nhỏ. Đơn vị khai thác tự ban hành Quyết định và niêm yết công khai tại đơn vị vận hành khai thác công trình; UBND cấp xã có liên quan	Khi ban hành Quyết định quy trình vận hành được ban hành	Đến khi có Quyết định thay thế	- UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Đơn vị vận hành khai thác công trình lớn, vừa; - Đơn vị vận hành khai thác công trình; UBND các xã đối với các hồ chứa nhỏ	- Điều 24 Luật Thủy lợi. - Điểm c, khoản 6, Điều 12 Nghị định 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. - Điều 11 Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT, ngày 15/5/2018 - Quy định cụ thể trong quy trình vận hành.

IV	Lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y					
1	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn	Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan	Sau khi cấp thẩm quyền ban hành Quyết định công bố dịch bệnh động vật, thủy sản.	Thời gian công khai cho đến khi có Quyết định công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn.	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố dịch nếu dịch bệnh xảy ra trong phạm vi huyện; - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố dịch nếu dịch bệnh xảy ra từ hai huyện trở lên trong phạm vi tỉnh. 	- Điều 26, Luật Thú y
2	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn	Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan	Sau khi cấp thẩm quyền ban hành Quyết định công bố hết dịch bệnh động vật, thủy sản.	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn quy định đối với từng bệnh, kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng chết, bị tiêu hủy, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố. - Đã phòng bệnh bằng vắc-xin 	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp huyện công bố hết dịch nếu dịch bệnh xảy ra trong phạm vi huyện; - Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch nếu dịch bệnh xảy ra từ hai huyện trở lên trong phạm vi tỉnh. 	- Điều 31, Luật Thú y

				<p>hoặc áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp; - Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và được cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp trên thẩm định, công nhận. 		
3	Công bố dịch bệnh động vật thủy sản	Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn	Sau khi cấp thẩm quyền ban hành Quyết	Thời gian công khai cho đến khi có Quyết định	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 34, Luật Thú y. - Điều 20, Thông tư

		vị, cá nhân có liên quan	định công bố dịch bệnh động vật, thủy sản.	công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn.	công bố dịch	04/TT-BNN-TNT ngày 10/5/2016.
4	Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản	Thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan	Sau khi cấp thẩm quyền ban hành Quyết định công bố hết dịch bệnh động vật, thủy sản.	<ul style="list-style-type: none"> - Không phát sinh ổ dịch bệnh động vật mới kể từ khi ổ dịch bệnh động vật cuối cùng được xử lý theo quy định đối với từng bệnh; - Đã áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật trong vùng có dịch; - Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch; d) Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên 	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 36, Luật Thú y. - Điều 23, Thông tư 04/TT-BNN-TNT ngày 10/5/2016.

				ngành thú y cấp tỉnh và được Cục Thú y thẩm định, công nhận.		
V	Lĩnh vực Quản lý chất lượng NLS&TS					
1	Công khai danh sách cơ sở đủ điều kiện và cơ sở chưa đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm	Trang TTĐT của Sở Nông nghiệp và PTNT	Khi hoàn thành kiểm tra, thẩm định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.	Công khai 15 ngày	Thủ trưởng đơn vị	Khoản 6 điều 16 thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018
2	Công khai danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm không chấp hành nội dung cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.	Phương tiện thông tin đại chúng của địa phương	Khi hoàn thành kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết	Công khai 15 ngày	UBND các huyện/Tp theo phân cấp tại công văn 3166/UBND-KGVX ngày 13/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum; Công văn 400/SNN-KH ngày 20/3/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Khoản 4, điều 9, Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018
VI	Lĩnh vực Kiểm lâm					
1	Tổ chức điều tra rừng	Thông báo bằng văn bản đến các đơn vị có liên	Khi có kết quả điều tra rừng UBND tỉnh sẽ	5 năm 1 lần	Thủ trưởng đơn vị	Khoản 2, Điều 33 Luật Lâm nghiệp năm 2017

		quan	công bố			
2	Phê duyệt và công bố kết quả theo dõi diễn biến rừng	Thông báo bằng văn bản đến các đơn vị có liên quan	Khi có kết quả theo dõi diễn biến rừng Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện sẽ quyết định công bố hiện trạng rừng	Trước ngày 31 tháng 01 năm sau	Thủ trưởng đơn vị	Điểm b, c khoản 4 điều 33 Thông tư 33/2018/TT-BNNPTNT của Bộ NN&PTNT